

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 168/2024/HS-ST

Ngày 23-7-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Thương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Dương Văn Quý.

2. Bà Nguyễn Thị Kim Liên.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lê Trọng Hưng, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Trọng Hiếu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 7 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ công an huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 168/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 197/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Trọng U**; giới tính: N; sinh năm 1983 tại tỉnh Bến Tre; nơi thường trú: 91C khu phố B, Phường H, thành phố B, tỉnh Bến Tre; Chỗ ở: số B đường số D, tổ G, khu phố C, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: Không; con ông: Nguyễn Văn V, sinh năm 1953 và bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1952; Hoàn cảnh gia đình: Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 20/12/2023 tại Nhà tạm giữ Công an huyện H cho đến nay (có mặt tại điểm cầu thành phần).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ 30 phút ngày 19/12/2023, Công an xã T tiến hành kiểm tra hành chính phòng số 304 khách sạn T1 số C ấp T, xã T, huyện H phát hiện bắt quả tang Nguyễn Trọng U có hành vi tổ chức cho Trần Thanh H1 sử dụng trái phép chất ma túy, kiểm tra dưới gầm tủ trong phòng có một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá và một ba lô màu xanh có ghi chữ Ronal của Nguyễn Trọng U bên trong ba lô có một hộp đựng mắt kính màu vàng, mở ra bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (Ký hiệu m1) và 01 gói nylon bên trong có chứa thảo mộc khô (Ký hiệu m2). U khai đây là ma túy đá và cỏ Mỹ để sử dụng. Sau đó, tổ công tác đưa U và H1 cùng tang vật về trụ sở để làm rõ.

Khám xét khẩn cấp nơi ở của U tại phòng 16 nhà số B đường D, Tổ G, Khu phố C, thị trấn C, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện thu giữ trên gác của phòng có 01 gói nylon chứa tinh thể không màu (Ký hiệu m3)

Kết quả xét nghiệm việc sử dụng ma túy của U và H1 cho kết quả dương tính.

Kết luận giám định số 206/KL-KTHS ngày 28/12/2023 của Phòng K Công an Thành phố H cho kết quả:

- Tinh thể không màu (Ký hiệu m1), là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, khối lượng 0,6080g
- Thảo mộc khô (Ký hiệu m2) khối lượng 0,4667g tìm thấy MDMA-4en-PINACA (vị trí số 247 mục IIC trong Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/08/2022 của Chính phủ)
- Tinh thể không màu, là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine, khối lượng 3,3332g

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Trọng U khai nhận bản thân nghiện sử dụng ma túy từ tháng 9/2023, nguồn ma túy U thường mua ma túy của một người nam (không rõ lai lịch) ở khu vực đường B, quận T. Uy mới quen nói chuyện với Trần Thanh H1 qua ứng dụng G và hẹn H1 cùng đi chơi ma túy đá. Ngày 19/12/2023 U tới khách sạn lấy nỏ thủy tinh đã mua làm thành một bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá, rồi lấy một ít ma túy bỏ vào sẵn, số ma túy còn lại U cho vào hộp mắt kính màu vàng và để vào trong balô với mục đích để sử dụng cho bản thân. Một lúc sau H1 đến thì cả hai cùng sử dụng ma túy và bị Công an phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên. Lời khai của U phù hợp với lời khai của H1. Đối với số ma túy Cơ quan Công an thu giữ tại nhà của U ở C do U mua cất giấu để sử dụng cho bản thân.

Vật chứng thu giữ :

- 02 (hai) gói niêm phong ghi vụ số 96/24 (gói 01), 96/24 (gói 02).
- 01 ĐTDĐ Oppo Uy dùng để liên lạc cá nhân và mua ma túy,
- 01 ĐTDĐ Iphone Uy dùng liên lạc, làm việc cá nhân
- 01 ba lô màu xanh có ghi chữ Ronal, 01 hộp đựng mắt kính màu vàng Uy dùng để cất giấu ma túy

- 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá U tự làm để sử dụng ma túy đá cùng với Trần Thanh H1

- 01 xe máy biển số 71B1-70899 (SK: 12308Y323792; SM: HC12E2040056), qua xác minh biển số xe do Nguyễn Trọng U đứng tên sở hữu và dùng làm phương tiện đi mua ma túy về sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số 170/CT-VKSHHM ngày 23/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Bị cáo Nguyễn Trọng U, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trọng U phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Trọng U mức hình phạt từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”; từ 02 năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai tội đề nghị xử phạt bị cáo từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm tù.

Do hoàn cảnh bị cáo khó khăn, phạm tội không có động cơ tư lợi nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng thu giữ đề nghị Hội đồng xét xử:

* Tịch thu và tiêu hủy:

- 02 (hai) gói niêm phong ghi vụ số 96/24 (gói 01), 96/24 (gói 02).

- 01(một) ba lô màu xanh có ghi chữ Ronal, 01 hộp đựng mắt kính màu vàng;

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá;

* Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

- 01 ĐTDĐ Oppo cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra được tình trạng bên trong;

- 01 xe máy biển số 71B1-70899 (SK: 12308Y323792; SM: HC12E2040056), cũ đã qua sử dụng, trầy xước nhiều nơi;

* Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng U nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án:

- 01 ĐTDĐ Iphone cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra được tình trạng bên trong;

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với Viện kiểm sát và trong lời nói sau cùng bị cáo đã ăn năn, hối cải về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại. Vì vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Trọng U đã khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ và tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy bị cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện H phát hiện bắt quả tang thu giữ cùng vật chứng; nội dung bị cáo khai nhận phù hợp với bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố.

Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Trọng U tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và lời khai qua xét hỏi công khai tại phiên tòa phù hợp với nhau và phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, các biên bản (tạm giữ đồ vật - tài liệu; niêm phong và mở niêm phong vật chứng; đối chất), lời khai của người chứng kiến, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; cùng các tài liệu, biên bản về hoạt động tố tụng khác của Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thu thập có tại hồ sơ vụ án.

Vật chứng là ma túy thu giữ của bị cáo trong vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định, kết quả được thể hiện tại các bản Kết luận giám định số: 206/KL-KTHS ngày 28/12/2023 của Phòng K, Công an Thành phố H (bút lục số: 62).

Đã có đủ cơ sở để kết luận: Với động cơ thỏa mãn nhu cầu bất chính của bản thân bị cáo Nguyễn Trọng U, đã mua chất ma túy về cất giấu nhằm mục đích sử dụng và tổ chức cho người nghiện ma túy cùng sử dụng trái phép chất ma túy tại địa điểm do Uy thuê. Vào lúc 23 giờ 30 phút ngày 19/12/2023, Công an xã T tiến hành kiểm tra hành chính phòng số 304 khách sạn T1 số C ấp T, xã T, huyện H phát hiện bắt quả tang Nguyễn Trọng U có hành vi tổ chức cho Trần Thanh H1 sử dụng trái phép chất ma túy, và tàng trữ trái phép 3,9412g ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine; Thảo mộc khô khối lượng 0,4667g tìm thấy MDMA-4en-PINACA với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Như vậy, với khối lượng các chất ma túy ở thể rắn bị thu giữ cất giấu nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, và hành vi chuẩn bị công cụ, phương tiện, địa

điểm để tổ chức cho đối tượng Trần Thành H2 cùng sử dụng trái phép chất ma túy được cơ quan tiến hành tố tụng điều tra chứng minh trong vụ án và hành vi nêu trên của các bị cáo, có cơ sở xác định:

- Bị cáo Nguyễn Trọng U phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy ở thể rắn với khối lượng 3,9412g ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine; Thảo mộc khô khối lượng 0,4667g tìm thấy MDMB-4en-PINACA nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân và hành vi tổ chức cho Trần Thanh H1 cùng sử dụng trái phép chất ma túy bị kiểm tra bắt giữ. Nên bị cáo Nguyễn Trọng U đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249, thuộc trường hợp “ Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm b đến điểm h khoản này ”; khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Trọng U là nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm về ma túy và tệ nạn xã hội, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng với động cơ thoả mãn nhu cầu bất chính của bản thân, vẫn bất chấp sự nghiêm cấm của Nhà nước để cố ý phạm tội. Để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, về hình phạt đặt ra phải nghiêm cần có thời gian đủ dài cách ly xã hội đối với bị cáo mới có tác dụng của hình phạt, phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nhằm tác dụng răn đe, cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, phạm tội không có động cơ thu lợi bất chính nên xét không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

3.1 Về tình tiết tăng nặng trách hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

3.2 Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng xem xét: Bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, bị cáo lần đầu phạm tội nhân thân chưa có tiền án, tiền sự để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt đáng ra phải chịu theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[4] Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn truy tố để xét xử đối với bị cáo Nguyễn Trọng U về tội danh, khung hình phạt và điều luật truy tố đã viện dẫn là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai; mức hình phạt đề nghị xử phạt đối với bị cáo là có căn cứ nên được chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng:

5.1 Vật chứng là ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định là chất độc hại cấm tuyệt đối sử dụng nên tịch thu tiêu hủy toàn bộ. Cụ thể, gồm:

- 02 (hai) gói niêm phong ghi vụ số 96/24 (gói 01), 96/24 (gói 02).
- 01 (một) ba lô màu xanh có ghi chữ Ronal, 01 hộp đựng mắt kính màu vàng;
- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá;

5.2 Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

- 01 ĐTDĐ Oppo cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra được tình trạng bên trong;
- 01 xe máy biển số 71B1-70899 (SK: 12308Y323792; SM: HC12E2040056), cũ đã qua sử dụng, trầy xước nhiều nơi;

5.3 Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng U:

- 01 ĐTDĐ Iphone cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra được tình trạng bên trong, nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với Trần Thanh H1, là người nghiện ma túy nên Cơ quan điều tra giao cho Công an xã T xử lý theo quy định là phù hợp.

[6] Về nghĩa vụ chịu án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Trọng U phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trọng U 02 (hai) năm tù, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung là 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2023.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Xử lý vật chứng:

- Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

2.1 Tịch thu và tiêu hủy:

- 02 (hai) gói niêm phong ghi vụ số 96/24 (gói 01), 96/24 (gói 02).
- 01 (một) ba lô màu xanh có ghi chữ Ronal, 01 hộp đựng mắt kính màu vàng;

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

2.2 Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

- 01 ĐTDĐ Oppo cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra được tình trạng bên trong;

- 01 (một) xe máy biển số 71B1-70899 (SK: 12308Y323792; SM: HC12E2040056), cũ đã qua sử dụng, trầy xước nhiều nơi.

2.3 Trả lại cho bị cáo Nguyễn Trọng U:

- 01 (một) ĐTDĐ Iphone cũ đã qua sử dụng, không kiểm tra được tình trạng bên trong nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng nêu trên hiện đang giữ tại kho vật chứng thuộc Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn theo Quyết định chuyển vật chứng số 146/QĐ-VKS-HS ngày 23/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn và biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 28/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hóc Môn).

3. Án phí: Bị cáo Nguyễn Trọng U phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND TP. HCM; (1)
- Viện kiểm sát ND huyện Hóc Môn; (3)
- Công an huyện Hóc Môn; (2)
- Chi cục THA DS huyện Hóc Môn; (1)
- Sở Tư pháp TP. HCM; (1)
- Trại giam; (2)
- Bị cáo; (1)
- Đường sự; (2)
- UBND xã/phường nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu: VT, THAHS, hồ sơ. (12) (28)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Ngọc Thương